TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2023/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 12 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 74/2023/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị L; sinh năm: 1975

Trú tại: tổ 78, khu 9, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

- Anh Nguyễn Đức T; sinh năm: 1966

Trú tại: tổ 78, khu 9, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đức T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 09/12/2011. Sau khi kết hôn chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đức T chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung, không có sự chia sẻ với nhau. Hiện chị L và anh T đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau, người nào chỉ biết bổn phận người ấy, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đức T thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

[2] Về con chung: giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đức T xác nhận trong quá trình chung sống không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và khoản nợ chung: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đức T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đức T thỏa thuận thống nhất: chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đức T.

- Về con chung: giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đức T xác nhận trong quá trình chung sống không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đức T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đức T thỏa thuận thống nhất: chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự mà chị Nguyễn Thị L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001668 ngày 11/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Hồng Hà, tp Hạ Long
, tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng